

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày 17-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trung Thành

Bà Lê Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Công Em** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Đoàn Tuấn C, sinh ngày 19/12/1993, tại tỉnh Đồng Tháp. CCCD số 082, HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Đoàn Văn Sự (1972, đã chết), mẹ là Võ Thị Ngọc Tr (1972); Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện C (nay là TAND khu vực 0 - Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 73/2021/QĐ-TA), thời gian 14 tháng, chấp hành xong ngày 12/02/2024. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp cho đến nay. Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/11/2025 cho đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Tuấn C đang bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 80/QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã H, tỉnh Đồng Tháp), thời hạn từ ngày 15/02/2024 đến ngày 15/02/2026.

Khoảng 18 giờ ngày 14/10/2025, C liên hệ qua Zalo tên H (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) để mua 200.000 đồng ma túy đá sử dụng, sau đó, C đến khu vực gần trạm thu phí C thuộc ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp gặp H nhận 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có ma túy đá và trả số tiền 200.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, C đem gói ma túy đến khu vực vườn chuối của ông Đoàn Minh S tại ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp để sử dụng, C đổ hết ma túy vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị sẵn từ trước, gồm: B được làm bằng 01 chai nhựa có nắp đậy được khoét 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu (nỏ), 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, rồi dùng quẹt gas đốt nóng phễu chứa ma túy để hít. Sau khi sử dụng ma túy xong, do bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bị hư hỏng nên C ném bỏ xuống kênh B thuộc ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/10/2025, Công an xã H, tỉnh Đồng Tháp nhận được nguồn tin từ quần chúng nhân dân về việc có đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mời C về trụ sở Công an xã, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của C, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của C phục vụ công tác giám định chất ma túy theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Tuấn C lúc 15 giờ 50 phút ngày 16/10/2025 tại ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp, kết quả: Không phát hiện, thu giữ vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy.

Kết luận giám định số 1987/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Đoàn Tuấn C chứa trong 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2 2115914 có các chữ ký họ tên Lê Minh H, Phạm Vũ B, Đoàn Tuấn C, Nguyễn Thanh P và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ H-CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Đoàn Tuấn C thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (do Đoàn Tuấn C giao nộp). Hiện, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

Đối với mẫu nước tiểu của Đoàn Tuấn C chứa trong 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong đã sử dụng giám định hết.

Đối với ông Đoàn Minh S không biết việc Đoàn Tuấn C vào đất vườn để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với người tên H đã bán ma túy cho Đoàn Tuấn C, kết quả điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Khu vực 5 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Đoàn Tuấn C về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đính chính tại trang 2 của Cáo trạng tại đoạn “Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (do Đoàn Tuấn C giao nộp)...” đính chính lại là “Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen (do Đoàn Tuấn C giao nộp)...” do điều kiện ánh sáng tại thời điểm thu giữ căn cứ vào Công văn 416/CV-CSMT ngày 04/3/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp và Công văn số 27/VKS-HS ngày 05/3/2026 của VKSND Khu vực 0 - Đồng Tháp.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Tuấn C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 38, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đoàn Tuấn C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung quỹ đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen của bị cáo Đoàn Tuấn C sử dụng để liên lạc mua ma túy về sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Xét trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Tuấn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong thời gian bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 80/QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã H, tỉnh Đồng Tháp), thời hạn từ ngày 15/02/2024 đến ngày 15/02/2026 nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng việc bị cáo đổ hết ma túy vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị sẵn từ trước gồm bình được làm bằng 01 chai nhựa có nắp đậy được khoét 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu (nỏ), 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, rồi dùng quẹt gas đốt nóng phễu chứa ma túy để hít.

Theo Bản kết luận giám định số 1987/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của bị cáo chứa trong 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2 2115914 có các chữ ký họ tên Lê Minh H, Phạm Vũ B, Đoàn Tuấn C, Nguyễn Thanh P và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ H - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo C đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền sự là ngày 28/9/2021, bị TAND huyện C (nay là TAND Khu vực 0 - Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 73/2021/QĐ-TA), thời gian 14 tháng.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện như đã nêu trên.

Nên, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt thích đáng để nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có trách nhiệm với gia đình và có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét lượng hình phù hợp đối với bị cáo đúng luật định.

Đối với ông Đoàn Minh S không biết việc bị cáo vào đất vườn để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Nên không đặt ra xem xét.

Đối với người tên H đã bán ma túy cho bị cáo, kết quả điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Xét, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen. Bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng. Nên cần tịch thu sung quỹ là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tuấn C đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Tuấn C **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen (hiện trạng: không khởi động được, không kiểm tra được số IMEI)

Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Đồng Tháp theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSKV5 ngày 19/01/2026, Công văn số 27/VKS-HS ngày 05/3/2026 của VKSND Khu vực 5 - Đồng Tháp.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam



